

Số: /BC-TTLT

Đồng Nai, ngày tháng 6 năm 2025

BÁO CÁO
Công khai tình hình thực hiện dự toán thu - chi ngân sách
06 tháng đầu năm năm 2025

Kính gửi: Sở Nội vụ

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ,

Trung tâm báo cáo công khai tình hình thực hiện dự toán thu - chi ngân sách 06 tháng đầu năm 2025 như sau:

I. Công khai thực hiện nhiệm vụ thu NSNN:

(Phụ lục chi tiết kèm theo)

II. Công khai thực hiện nhiệm vụ chi ngân sách:

(Phụ lục chi tiết kèm theo)

Trên là báo cáo công khai tình hình thực hiện dự toán thu - chi ngân sách 06 tháng đầu năm 2025 của Trung tâm Lưu trữ lịch sử tỉnh./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Lãnh đạo Trung tâm;
- Toàn thể VC & NLD;
- Website Trung tâm;
- Lưu: VT, HCTH (KT).

GIÁM ĐỐC

Trần Võ Chí Cường

Đvt: triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện 06 tháng đầu năm	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện 06 tháng đầu năm nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí và nguồn thu hoạt động sự nghiệp				
1	Số thu	0	104,79		
	Phí khai thác tài liệu	0	5,23	0,00	19,80
	Thu hoạt động sự nghiệp	0	99,56		
2	Số nộp ngân sách nhà nước	0	9,53		
	Phí khai thác tài liệu	0	0,52	0,00	19,80
	Hoạt động sự nghiệp	0	9,00		
3	Tổng số thu để lại sử dụng	0	95,26		
	Phí khai thác tài liệu	0	4,71	0,00	19,80
	Hoạt động sự nghiệp	0	90,56		
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước				
1	Chi quản lý hành chính	4.015	15.830,6	394,29	718,23
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	2.800	1.539,6	54,98	85,96
-	Chi con người	2.035	885,4	43,51	82,77
-	Chi hoạt động	765	654,2	85,51	90,70
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	1.215	14.291,0	1.176,22	3.459,07
-	Các nhiệm vụ khác	1.215	345,6	28,45	83,66
-	Kinh phí thực hiện chế độ đối với người nghỉ việc (nghỉ hưu trước tuổi và nghỉ thôi việc) theo Nghị định 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ		13.945,4	0	0

